

THỐNG KÊ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN HỌC KỲ II NĂM HỌC 2019-2020

Khoa: Kinh tế

S TT	LỚP	SĨ SỐ		KẾT QUẢ RÈN LUYỆN										GHI CHÚ (Không xếp loại)
		TỔNG	NỮ	Xuất sắc		Tốt		Khá		Trung Bình		Yếu		
				SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	
Cao đẳng														
Ngành: Kế toán doanh nghiệp														
1	18C1-KTD1	33	27	0	0.00	2	6.06	8	24.24	23	69.70	0	0.00	
2	18C1-KTD2	40	37	10	25.00	6	15.00	16	40.00	8	20.00	0	0.00	
3	19C1-KTD1	58	45	2	3.45	4	6.90	7	12.07	40	68.97	5	8.62	
4	19C2-KTD1	17	17	0	0.00	1	5.88	5	29.41	11	64.71	0	0.00	
CỘNG 04 Lớp		148	126	12	8.11	13	8.78	36	24.32	82	55.41	5	3.38	
Ngành: Quản trị doanh nghiệp														
1	18C1-QTD1	40	23	1	2.50	8	20.00	15	37.50	14	35.00	2	5.00	
2	19C1-QTD1	50	24	0	0.00	3	6.00	13	26.00	34	68.00	0	0.00	
3	19C2-QTD1	15	12	0	0.00	3	20.00	7	46.67	3	20.00	2	13.33	
CỘNG 03 Lớp		105	59	1	0.95	14	13.33	35	33.33	51	48.57	4	3.81	
Ngành: Logistics														
1	19C1-LGT1	24	6	1	4.17	1	4.17	8	33.33	14	58.33	0	0.00	
CỘNG 01 Lớp		24	6	1	4.17	1	4.17	8	33.33	14	58.33	0	0.00	
Trung cấp														
Ngành: Logistics														
1	19T4-LGT1	25	8	0	0.00	0	0.00	4	16.00	19	76.00	2	8.00	
CỘNG 01 Lớp		25	8	0	0.00	0	0.00	4	16.00	19	76.00	2	8.00	

S TT	LỚP	SĨ SỐ		KẾT QUẢ RÈN LUYỆN										GHI CHÚ (Không xếp loại)
		TỔNG	NỮ	Xuất sắc		Tốt		Khá		Trung Bình		Yếu		
				SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	
Ngành: Tài chính doanh nghiệp														
1	18T4-TCĐ1	15	9	0	0.00	0	0.00	3	20.00	12	80.00	0	0.00	
2	19T4-TCĐ1	32	17	2	6.25	2	6.25	8	25.00	17	53.13	3	9.38	
CỘNG 02 Lớp		47	26	2	4.26	2	4.26	11	23.40	29	61.70	3	6.38	
Ngành: Kế toán doanh nghiệp														
1	17T4-KTD1	27	23	0	0.00	0	0.00	5	18.52	22	81.48	0	0.00	
2	18T4-KTD1	43	38	0	0.00	4	9.30	5	11.63	32	74.42	2	4.65	
3	19T4-KTD1	51	47	0	0.00	0	0.00	12	23.53	38	74.51	1	1.96	
4	19T4-KTD2	45	31	1	2.22	2	4.44	8	17.78	28	62.22	6	13.33	
CỘNG 04 Lớp		166	139	1	0.60	6	3.61	30	18.07	120	72.29	9	5.42	
Ngành: Quản trị doanh nghiệp														
1	17T4-QTD1	41	16	0	0.00	0	0.00	4	9.76	35	85.37	2	4.88	
2	18T4-QTD1	29	21	0	0.00	2	6.90	6	20.69	20	68.97	1	3.45	
3	18T4-QTD2	30	22	0	0.00	2	6.67	6	20.00	22	73.33	0	0.00	
4	19T4-QTD1	53	31	0	0.00	1	1.89	13	24.53	37	69.81	2	3.77	
CỘNG 04 Lớp		153	90	0	0.00	5	3.27	29	18.95	114	74.51	5	3.27	
19	TỔNG CỘNG (19 LỚP)	668	454	17	2.54	41	6.14	153	22.90	429	64.22	28	4.19	

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 12 năm 2020

TRƯỞNG PHÒNG TTGD - CTSV



Lê Xuân Thiện

- Từ XS, Tốt, Khá	211	31.59	640	95.81
- Trung bình	429	64.22		
- Yếu	28	4.19		

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Đinh Hồng Minh